

Triển khai Hệ thống Hải Hoà Hoá Toàn cầu về Phân loại, Ghi nhãn Hoá chất và Ghi nhãn thuốc Bảo vệ thực vật

TÓM TẮT

Nhãn thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) là công cụ truyền thông cơ bản cho nông dân về cách thức sử dụng thuốc một cách an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm. Điều cần thiết là những thông tin về sức khỏe, mức độ an toàn khi sử dụng sản phẩm được ghi trên nhãn thuốc cần phải rõ ràng và xúc tích. Tổ chức CropLife Quốc tế thông qua những hiệp hội và các công ty thành viên luôn hợp tác chặt chẽ với các cơ quan quản lý tại các nước để phát triển nhãn sản phẩm tuân thủ khung pháp lý quốc gia. Ngoài ra, CropLife Quốc tế đã phối hợp với Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp (FAO) để đảm bảo rằng nhãn sản phẩm, đặc biệt là nhãn thuốc BVTV được sử dụng ở các nước đang phát triển, nhất quán, rõ ràng và có thể áp dụng cho mục đích sử dụng tại địa phương.

CropLife Quốc tế công nhận rằng Hệ thống Hải hoà hoá Toàn cầu về Phân loại và Ghi nhãn Hoá chất (GHS) mang lại cơ hội để triển khai cách tiếp cận hài hòa đối với việc ghi nhãn, chủ yếu là các hóa chất công nghiệp, trên thị trường toàn cầu.

Vì GHS là một khuôn khổ có tính mô-đun nên phạm vi triển khai thực tế của nó phải được các nước quyết định như một phần trong việc thực thi quy định pháp lý tại mỗi nước. Đối với thuốc BVTV, cần cân nhắc kết hợp quy trình đánh giá tổng quát mà qua đó các sản phẩm thuốc được quản lý và ghi nhãn phù hợp. Điều này sẽ đảm bảo rằng tất cả những rủi ro và nguy cơ của sản phẩm đối với môi trường và sức khỏe con người đều đã được xem xét đánh giá và qua đó truyền tải những thông tin này lên nhãn thuốc một cách thích hợp.

GIỚI THIỆU

Vào năm 1992, Hệ thống Hải hoà hoá Toàn cầu về Phân loại và Ghi nhãn Hoá chất đã được thông qua nhằm tăng cường và chuẩn hóa các nỗ lực hướng tới việc quản lý hoá chất một cách phù hợp với môi trường, ở cả cấp độ quốc gia và quốc tế. GHS đề cập đến việc phân loại hóa chất loại nguy cơ (types of hazard) và đề xuất những thành tố truyền thông về các nguy cơ đó một cách hài hòa, bao gồm nhãn và bảng dữ liệu an toàn¹. Ủy ban Chuyên gia của Liên Hợp Quốc về Vận chuyển Hàng hóa Nguy hiểm và về Hệ thống Hải hoà hoá Toàn cầu về Phân loại và Ghi nhãn Hoá chất cùng các tiểu ban GHS đã xem xét và tích hợp các hệ thống quốc gia hiện có, đỉnh điểm là việc thông qua GHS vào năm 2002, với mục tiêu triển khai ở cấp quốc gia vào năm 2008. Tính đến năm 2024, mặc dù việc triển khai này chủ yếu tác động đến những hóa chất công nghiệp, nhưng việc triển khai hệ thống này đang được áp dụng ngày càng phổ biến đối với thuốc BVTV.

THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Thuốc BVTV là một giải pháp không thể thiếu trong việc phát triển nông nghiệp bền vững trên toàn cầu. Những sản phẩm này đòi hỏi cần có những biện pháp quản lý chặt chẽ, an toàn trong ngành khoa học thực vật. CropLife

¹ Hội nghị Liên hợp quốc về Môi trường và Phát triển, Rio de Janeiro 1992, Chương trình nghị sự 21, chương 19: Quản lý hợp lý về môi trường đối với các hóa chất độc hại, bao gồm cả việc ngăn ngừa vận chuyển quốc tế bất hợp pháp các sản phẩm độc hại và nguy hiểm
<https://sustainabledevelopment.un.org/content/documents/Agenda21.pdf>

Quốc tế cùng các hiệp hội thành viên hợp tác với các chính phủ trên toàn thế giới và nhiều tổ chức liên chính phủ (IGO) để đảm bảo cung cấp chương trình đào tạo phù hợp cho người sử dụng về cách thức xử lý và phun thuốc đúng cách.

Hoạt chất và thành phẩm thuốc BVTV trải qua quá trình kiểm nghiệm nghiêm ngặt và tuân theo khung pháp lý toàn diện. Nhãn thuốc BVTV với thông tin đầy đủ về các nguy cơ và rủi ro luôn rất quan trọng giúp người dùng xử lý và sử dụng sản phẩm an toàn. Các hệ thống như Hệ thống Phân loại thuốc BVTV² của WHO, kết hợp với GHS giúp thông báo cho người dùng về các biện pháp an toàn từ khâu phân thuốc tới khi phun thuốc, đảm bảo an toàn cho cả người phun và môi trường.

KIỂM NGHIỆM VÀ ĐÁNH GIÁ

Thuốc BVTV được kiểm tra và xác định mức độ độc tính đối với con người và môi trường, thông thường dựa trên những hướng dẫn về kiểm nghiệm có tính hài hòa và được chấp nhận trên phạm vi quốc tế, chẳng hạn như hướng dẫn của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD)³. Mức độ tương thích và khả năng áp dụng của danh mục nguy cơ theo GHS nên cân nhắc phù hợp với khuôn khổ đánh giá rủi ro của quá trình đăng ký thuốc BVTV đồng thời so sánh liều lượng của nguy cơ với mức độ phơi nhiễm.

Kết quả kiểm nghiệm mức độ độc tính có thể được sử dụng để phân loại các chất/hỗn hợp các chất theo GHS. Tuy nhiên, mục đích chính khi đăng ký sản phẩm thuốc BVTV là đánh giá mức độ rủi ro của sản phẩm. Đánh giá rủi ro này cũng có thể được xây dựng dựa trên dữ liệu ngoại suy nếu sự khác biệt giữa hai thành phần được coi là không đáng kể.

KHUYẾN NGHỊ

Khi triển khai GHS đối với thuốc BVTV, tổ chức CropLife Quốc tế khuyến nghị:

1. Các Chính phủ nên tối ưu cách tiếp cận xây dựng theo từng hợp phần, cho phép các cơ quan quản lý toàn quyền lựa chọn các thành phần GHS.
2. Thông qua các thảo luận liên chính phủ, các Chính phủ nên kết nối với các cơ quan quản lý chuyên trách khác để đảm bảo triển khai các hoạt động dán nhãn một cách thống nhất. .
3. Nhãn thuốc BVTV nên tiếp tục bao gồm những thông tin về quản lý rủi ro để đảm bảo sử dụng sản phẩm một cách an toàn.
4. Hoạt động của FAO đối với dán nhãn và hình đồ nên duy trì và thống nhất với Bộ Quy tắc Ứng xử Quốc tế về Quản lý thuốc BVTV^{4, 5}
5. Khi có sự thay đổi về cách thức phân loại để đưa lên nhãn sản phẩm do việc triển khai GHS, cần phải tiến hành các hoạt động tuyên truyền – truyền thông phù hợp tới tất cả người dùng và cần áp dụng một khoảng thời gian chuyển tiếp phù hợp để đảm bảo việc triển khai có hiệu quả và đúng quy trình.
6. Việc phân loại nên được đưa ra dựa trên dữ liệu có được khi tuân theo Thực hành Phòng Thí nghiệm Tốt (GLP) và tuân theo các hướng dẫn thử nghiệm được quốc tế công nhận chẳng hạn như hướng dẫn của OECD.

² Khuyến cáo Phân loại thuốc BVTV theo nguy cơ của WHO và hướng dẫn phân loại, ấn bản năm 2019

<https://www.who.int/publications/i/item/9789240005662>

³ Hướng dẫn của OECD về Kiểm nghiệm thuốc BVTV <https://www.oecd.org/chemicalsafety/testing/oecdguidelinesforthetestingofchemicals.htm>

⁴ Bộ Quy tắc Ứng xử Quốc tế về Quản lý thuốc BVTV <https://www.fao.org/pest-and-pesticide-management/pesticide-risk-reduction/code-of-conduct/en/>

⁵ Hướng dẫn của Ngành thuốc BVTV về Triển khai Bộ Quy tắc Ứng xử Quốc tế về Quản lý thuốc BVTV <https://croplife.org/wp-content/uploads/2023/09/CropLife-International-Industry-Guide-for-International-Code-of-Conduct-on-Pesticide-Management-June-2023.pdf>

7. Nên sử dụng các hướng dẫn kỹ thuật của FAO đối với các sản phẩm có công thức để xác định độ giống nhau của các sản phẩm trước khi ngoại suy tiêu chí phân loại của một sản phẩm này với một sản phẩm khác. Khi xem xét các sản phẩm tương tự, cần tuân thủ các quy tắc chung của GHS về phép ngoại suy sử dụng dữ liệu có thể so sánh được.
8. Tự phân loại: Việc phân loại được tự thực hiện bởi công ty cung cấp chất/hỗn hợp/sản phẩm trên thị trường, xem thông tin bên dưới.
9. Chính phủ nên hợp tác chặt chẽ với các nước láng giềng để đảm bảo tính nhất quán trong đánh giá để không cản trở hoạt động buôn bán thuốc BVTV đã được công nhận và quản lý.
10. Tôn trọng và thực thi các điều kiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ hợp pháp của người gửi dữ liệu trong suốt quá trình phân loại và ghi nhãn.
11. Trước khi ban hành GHS trên toàn quốc, cơ quan có thẩm quyền tại các quốc gia cần phải đảm bảo rằng họ có đủ năng lực, chuyên môn và thể chế phù hợp để thực thi một cách khả thi và hiệu quả.
12. Các cơ quan quản lý cấp quốc gia cần tạo điều kiện thuận lợi để chuyển đổi sang GHS một cách suôn sẻ, bao gồm cả các giai đoạn chuyển tiếp, để ngăn chặn sự gián đoạn thị trường.
13. Các quy định quốc gia liên quan đến phân loại và ghi nhãn thuốc bảo vệ thực vật phải phù hợp với quy định của GHS.
14. Để đảm bảo các tiêu chuẩn GHS dựa trên sự đồng thuận quốc tế và việc ra quyết định dựa trên cơ sở khoa học hợp lý, từ đó có thể hỗ trợ thương mại, những chỉnh sửa đối với GHS trước tiên phải được xem xét ở cấp độ quốc tế chứ không chỉ đơn thuần chuyển đổi những diễn biến trong quy tắc quốc gia của bất kỳ bên nào.

Tự phân loại có nghĩa là các nhà cung cấp thuốc BVTV có trách nhiệm xác định và thực hiện việc phân loại một cách chính xác. Khi đó vai trò của cơ quan quản lý là đảm bảo rằng các nhà cung cấp thuốc BVTV thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình. Cụ thể hơn, nhà cung cấp thuốc BVTV không bắt buộc phải xin phê duyệt cho từng cách phân loại trước khi sử dụng nhưng họ phải chứng minh được với cơ quan quản lý sự tuân thủ của họ khi được yêu cầu. Cách này sẽ giúp triển khai GHS hiệu quả nhất khi cho phép các cơ quan quản lý tập trung hơn vào vai trò thực thi pháp lý đồng thời đảm bảo rằng trách nhiệm rõ ràng trong việc phân loại thuốc BVTV thuộc về nhà cung cấp.

KẾT LUẬN

CropLife Quốc tế có lịch sử làm việc lâu dài và tích cực với các cơ quan pháp lý và nhiều tổ chức liên chính phủ trong việc đánh giá và sử dụng an toàn thuốc BVTV.

CropLife Quốc tế tin tưởng mạnh mẽ rằng những đánh giá đó nên dựa trên khoa học và những rủi ro thực tế để đảm bảo cải tiến liên tục sản phẩm trong việc bảo vệ sức khỏe con người và bảo tồn môi trường.

Chúng tôi hy vọng các Chính Phủ Governments sẽ cùng làm việc khi xem xét về cách thức phân loại và dán nhãn để thúc đẩy hài hoà hoá quốc tế và từ đó tránh phát sinh những rào cản trong thương mại. Điều này cũng giúp duy trì giao tiếp thống nhất với người dùng về quản lý an toàn thuốc BVTV ở cấp độ toàn cầu.

GHS là một cách tiếp cận được đồng thuận quốc tế để hài hoà hoá tiêu chuẩn phân loại và dán nhãn hoá chất, từ đó hỗ trợ thúc đẩy thương mại.

CropLife Quốc tế, do đó, khuyến nghị các chính phủ tận dụng tính linh hoạt trong cách áp dụng GHS theo từng hợp phần để đưa ra các thông tin rõ ràng và nhất quán liên quan đến sự an toàn đối với sức khỏe con người và môi trường khi sử dụng thuốc BVTV cho người dùng.